

Số 254/LĐLĐ

Phú Yên, ngày 27 tháng 9 năm 2022

V/v thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phối hợp
tổ chức Hội nghị CB, CC, VC và Hội nghị NLĐ năm 2023

Kính gửi: - LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố;
- Công đoàn ngành, CĐ Viên chức, CĐ Khu Kinh tế;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

Nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, phát huy quyền làm chủ, tạo động lực để cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và kế hoạch sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

Trên cơ sở quy định của Nhà nước và hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh chủ động tham gia và phối hợp với chuyên môn đồng cấp, người sử dụng lao động thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp năm 2023 như sau:

1. Đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan xã, phường, thị trấn, cơ quan tổ chức chính trị - xã hội

Công đoàn tại các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan xã, phường, thị trấn, cơ quan tổ chức chính trị - xã hội (gọi chung là cơ quan, đơn vị) chủ động phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là người đứng đầu cơ quan, đơn vị) tổ chức Hội nghị CB, CC, VC theo đúng quy định tại Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ và Mục I Hướng dẫn Liên tịch số 10/HDLT-UBND-LĐLĐ ngày 31/8/2020 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong hoạt động ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Thường xuyên rà soát các quy chế, quy định, thực hiện công khai quy chế. Đồng thời, xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị và có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở các đơn vị trực thuộc.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, các doanh nghiệp

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở (BCH CĐCS) phối hợp với người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, hợp tác xã có thuê mướn, sử dụng từ 10 người lao động trở lên làm việc tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn và chủ động tham gia với người sử dụng lao động thực hiện việc tổ chức hội nghị người lao động theo nội dung quy trình và quy định tại Điều 63, Điều 64 của Bộ luật Lao động năm 2019; Chương V Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v

hướng dẫn “Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”. Trong đó, cần lưu ý những nội dung sau đây:

2.1. Tham gia xây dựng quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc: Căn cứ tình hình lao động và hoạt động sản xuất kinh doanh, quy mô của doanh nghiệp, BCH CĐCS chủ động đề nghị NSDLĐ xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc (*NSDLĐ sử dụng dưới 10 lao động thì không phải ban hành quy chế*). Ngoài việc đề xuất bổ sung thêm những nội dung liên quan đến nội dung quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc (theo Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ) cần rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp với quy định của pháp luật để kiến nghị NSDLĐ sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và cùng phối hợp để triển khai thực hiện hiệu quả.

2.2. Tham gia tổ chức Hội nghị NLD: CĐCS phối hợp với NSDLĐ tổ chức Hội nghị NLD theo quy định tại Mục 2, Chương V, Nghị định 145/2020/NĐ-CP và Phần III, Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ. Trên cơ sở quy định của pháp luật, BCH CĐCS cần chủ động đề xuất hình thức, nội dung, quy trình tổ chức hội nghị NLD, trong đó cần quan tâm việc hội nghị được tổ chức từ cấp tổ, đội, phòng, ban, phân xưởng, đơn vị trực thuộc (theo cơ cấu và quy mô tổ chức của doanh nghiệp); tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của NLD góp ý để sửa đổi, bổ sung hoặc ký mới thỏa ước lao động tập thể và các quy chế, quy định khác; tổng hợp các ý kiến khác liên quan đến quyền và lợi ích của NLD. Hướng dẫn Ban thanh tra nhân dân báo cáo kết quả và kế hoạch hoạt động, bầu Ban thanh tra nhân dân khi hết nhiệm kỳ (đối với doanh nghiệp nhà nước); tham gia triển khai thực hiện nghị quyết hội nghị NLD và chủ động triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của CĐCS đã được hội nghị NLD thông qua.

2.3. Tham gia đối thoại tại nơi làm việc: CĐCS phối hợp với NSDLĐ tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định tại Mục 1, Chương V, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Trong đó cần lưu ý nội dung, quy trình và các trường hợp NSDLĐ phải tổ chức đối thoại tại nơi làm việc (Định kỳ ít nhất 01 năm một lần; khi có yêu cầu của một hoặc các bên; khi có vụ việc) được cụ thể hóa trong Phần II, Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ để chủ động thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình chuẩn bị nội dung đối thoại, tiến hành đối thoại đạt kết quả.

2.4. Về thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể: Thực hiện theo Mục 2 và Mục 3 Chương V Bộ luật Lao động năm 2019; Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam và Hướng dẫn số 01/HD-LĐLĐ ngày 06/01/2015 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Phú Yên v/v hướng dẫn đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT của CĐCS.

3. Đối với các cơ sở giáo dục:

Các cơ sở giáo dục thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn số 11/HD-CĐN ngày 09/9/2022 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4. Về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; các công ty cổ phần, công ty TNHH có từ trên 50% vốn điều lệ do Nhà nước sở hữu tiếp tục duy trì hoạt động Ban Thanh tra nhân dân đang có.

Nơi nào chưa thành lập hoặc hết nhiệm kỳ thì CDCS phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chuẩn bị nhân sự giới thiệu, tổ chức bầu Ban TTND tại Hội nghị CB, CC, VC hoặc Hội nghị NLD; chỉ đạo hoạt động Ban Thanh tra nhân dân theo Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Hướng dẫn 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v hướng dẫn Công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định tại Nghị định 159/2016/NĐ-CP.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phối hợp với Thanh tra Nhà nước đồng cấp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ và phương pháp hoạt động cho các Ban Thanh tra nhân dân mới thành lập hoặc mới kiện toàn tổ chức để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

5. Thời gian báo cáo

- Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị CB, CC, VC và Hội nghị NLD:

Các cấp Công đoàn gửi về LĐLĐ tỉnh (qua *Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động*): tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị CB, CC, VC trước ngày **16/01/2023**; báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị NLD và Thỏa ước lao động tập thể trước ngày **14/4/2023**.

Riêng bản báo cáo kết quả và đăng ký thi đua năm 2023 (*theo mẫu*) gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **15/02/2023**.

- Báo cáo định kỳ kết quả tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc gửi về Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Liên đoàn Lao động tỉnh (*theo mẫu phụ lục kèm theo*) trước ngày **10/5/2023** và **10/11/2023**.

Nhận được văn bản này, đề nghị các cấp Công đoàn triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vấn đề vướng mắc, đề nghị liên hệ về LĐLĐ tỉnh (*Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động, Điện thoại: 0257.3827904, Email: bancsplpy@gmail.com*) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các cấp Công đoàn; (Thực hiện)
- Ban CSKTXH&TĐKT. TLĐ; } Báo
- Ban Dân Vận Tỉnh ủy; } cáo
- Các đ/c TVTT; (Theo dõi)
- Website CDPY;
- Lưu VP, Ban CSPL&QHLD.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Phan Quốc Thắng

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở
6 tháng đầu năm 202.... hoặc năm 202....

TT	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%) SO VỚI TỔNG SỐ	GHI CHÚ
I	Tuyên truyền, tập huấn về QCDC ở cơ sở				
1	Số lớp tập huấn	Lớp			
2	Số người tham dự tập huấn	Người			
II	Xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở				
1	Tổng số đơn vị thuộc đối tượng xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở	Đơn vị			
2	Số đơn vị đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở	Đơn vị			
	<i>Trong đó:</i>				
2.1	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	Đơn vị			
2.2	Doanh nghiệp nhà nước	Đơn vị			
2.3	Doanh nghiệp FDI	Đơn vị			
2.4	Loại hình khác	Đơn vị			
III	Tổ chức Hội nghị CBCCVC				
1	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức Hội nghị CBCCVC	Đơn vị			
2	Số cơ quan, đơn vị đã tổ chức Hội nghị CBCCVC	Đơn vị			
	<i>Trong đó:</i>				
2.1	Cơ quan hành chính nhà nước	Đơn vị			
2.2	Đơn vị sự nghiệp công lập	Đơn vị			
IV	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc				
1	Tổng số doanh nghiệp có CĐCS thuộc đối tượng thực hiện đối thoại	Đơn vị			
2	Số doanh nghiệp có CĐCS đã tổ chức đối thoại định kỳ	Đơn vị			
	<i>Trong đó:</i>				
2.1	Số CĐCS doanh nghiệp nhà nước	Đơn vị			
2.2	Số CĐCS doanh nghiệp FDI	Đơn vị			
2.3	Số CĐCS loại hình doanh nghiệp khác	Đơn vị			
3	Số doanh nghiệp có CĐCS đã tổ chức đối thoại khi có yêu cầu của một hoặc các bên	Cuộc			
	<i>Trong đó:</i>				
3.1	Số CĐCS doanh nghiệp nhà nước	Cuộc			
3.2	Số CĐCS doanh nghiệp FDI	Cuộc			
3.3	Số CĐCS loại hình doanh nghiệp khác	Cuộc			
4	Số doanh nghiệp có CĐCS đã tổ chức đối thoại khi có vụ việc	Cuộc			
4.1	Số CĐCS doanh nghiệp nhà nước	Cuộc			
4.2	Số CĐCS doanh nghiệp FDI	Cuộc			
4.3	Số CĐCS loại hình doanh nghiệp khác	Cuộc			
5	Tổng số doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn có tổ chức đối thoại	Cuộc			

	Trong đó:			
5.1	Số doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ	Cuộc		
5.2	Số doanh nghiệp tổ chức đối thoại khi có yêu cầu của một hoặc các bên	Cuộc		
5.3	Số doanh nghiệp tổ chức đối thoại khi có vụ việc	Cuộc		
V	Tổ chức Hội nghị NLD			
1	Tổng số doanh nghiệp có CĐCS thuộc đối tượng tổ chức HN NLD	Đơn vị		
2	Tổng số doanh nghiệp có CĐCS đã tổ chức HN NLD	Đơn vị		
	Trong đó:			
2.1	Số CĐCS doanh nghiệp nhà nước	Đơn vị		
2.2	Số CĐCS doanh nghiệp FDI	Đơn vị		
2.3	Số CĐCS loại hình doanh nghiệp khác	Đơn vị		
VI	Ban Thanh tra nhân dân			
1	Số cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã thành lập Ban Thanh tra nhân dân	Đơn vị		
2	Số doanh nghiệp nhà nước đã thành lập Ban Thanh tra nhân dân	Đơn vị		
VII	Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC ở cơ sở (Công đoàn chủ trì hoặc tham gia)			
1	Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát	Đoàn		
2	Tổng số đơn vị được kiểm tra, giám sát	Đơn vị		

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(ký tên, đóng dấu)